

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH MIỆN
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 48/2022/HS-ST

Ngày: 30-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Đình Phúc, Bà Nguyễn Thị Lý.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Bùi Hoàng Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện I, tỉnh H.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện I, tỉnh H tham gia phiên tòa:*
Bà Phạm Thị Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện I xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2022/HSST ngày 28 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Vũ Văn M - Sinh năm 1992 tại tỉnh H. Nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã C, huyện I, tỉnh H; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Tuấn A, con bà Trần Thị Thanh V; Vợ: Trần Thị Thanh Y - sinh năm 1999; có 01 con nhỏ sinh năm 2020

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị **Trần Thị Thanh Y**, sinh năm 1999; trú tại: Thôn T, xã C, huyện I, tỉnh H. Vắng mặt, xin xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

Anh Nguyễn Trung Đ, *vắng mặt.*

Anh Nguyễn Văn O, *vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/3/2022, Vũ Văn M mở Facebook bằng điện thoại, thấy có 01 người phụ nữ không quen biết tự giới thiệu ở thành phố Hồ Chí Minh giao bán răng nanh hổ, móng hổ và móng gấu chó. Mặc dù biết đây là những hàng hóa Nhà nước cấm buôn bán, nhưng vì muốn kiếm lời nên M đã đặt mua của người này 01 răng nanh hổ với giá 16.000.000đồng; 02 chiếc móng hổ với giá 2.800.000đồng/ 01 chiếc và 02 chiếc móng gấu ngựa với giá 1.200.000đồng/ 01 chiếc. Tổng số tiền là 24.000.000 đồng. Người phụ nữ này đã gửi số răng nanh hổ và móng hổ, móng gấu chó cho M qua người lái xe khách (M không nhớ xe của hãng nào) về thành phố H, sau đó M đã ra khu vực quốc lộ 5, thành phố H để nhận hàng và thanh toán tiền.

Khoảng 08 giờ ngày 25/3/2022, M gặp một người nam giới không quen biết tại khu cầu Trảng Thưa, huyện Gia Lộc, tỉnh H, thông qua nói chuyện M biết người này đang có nhu cầu mua răng nanh hổ, móng gấu chó, móng hổ để làm trang sức. M đã thỏa thuận và nhất trí bán cho người này 01 chiếc nanh hổ với giá 18.000.000 đồng, 02 móng hổ với giá 3.500.000 đồng/ 01 chiếc, 02 móng gấu ngựa với giá 1.500.000đồng/ 01 chiếc và 200.000 đồng tiền công giao hàng. Tổng số tiền là 28.200.000 đồng. Cả hai hẹn đến trưa cùng ngày sẽ giao hàng tại quán cà phê Garden thuộc khu đô thị Hà Phương, khu Lê Bình, thị trấn I, huyện I. Khoảng 12 giờ ngày 25/3/2022, M đi xe mô tô Honda Vision BKS 89B1 - 809.01 mang theo 01 hộp vải màu nâu đỏ bên trong chứa 01 răng nanh và 04 móng động vật đến quán cà phê Garden. Đến 12 giờ 15 phút cùng ngày, khi M đang đặt hộp vải chứa răng nanh và móng động vật trên mặt bàn uống nước tầng hai quán cà phê Garden để chờ giao hàng thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện I kiểm tra, phát hiện, thu giữ vật chứng gồm: 01 hộp vải màu nâu đỏ, kích thước (10x10x3,5)cm; 01 vật hình răng nanh, màu trắng ngà, dạng cong, một đầu nhọn, một đầu không rõ hình, kích thước (7,5x2)cm; 01 vật hình móng, màu trắng ngà, dạng cong, một đầu nhọn, một đầu không rõ hình, kích thước (4x3,5)cm; 01 vật hình móng, dạng cong, một đầu nhọn, một đầu không rõ hình, màu trắng ngà, kích thước (4,3x3)cm; 01 vật hình móng, dạng cong, màu nâu đen, một đầu nhọn, một đầu không rõ hình, có lông màu đen, kích thước (5,7x3,1)cm; 01 vật hình móng, dạng cong, màu nâu đen, một đầu nhọn, một đầu không rõ hình, có lông màu đen, kích thước (6,2x3,2)cm; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision BKS 89B1 - 809.01. M khai 01 chiếc nanh, 04 chiếc móng động vật mua về để bán kiếm lời.

Tại Kết luận giám định động vật số 535/STTNSV ngày 27 tháng 4 năm 2022 của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật - Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam kết luận:

"Xác định tên loài động vật:

1. 01 (một) răng nanh động vật ký hiệu M1 là răng nanh loài Sư tử có tên khoa học *Panthera leo*. Răng nanh động vật là sản phẩm của loài động vật.

2. 01 (một) móng động vật ký hiệu M2 là móng loài Hổ có tên khoa học *Panthera tigris*. Móng động vật là sản phẩm của loài động vật.

3. 01 (một) móng động vật ký hiệu M3 là móng loài Hổ có tên khoa học *Panthera tigris*. Móng động vật là sản phẩm của loài động vật.

4. 01 (một) móng động vật ký hiệu M4 là móng loài Gấu chó có tên khoa học *Helarctos malayanus*. Móng động vật là sản phẩm của loài động vật.

5. 01 (một) móng động vật ký hiệu M5 là móng loài Gấu chó có tên khoa học *Helarctos malayanus*. Móng động vật là sản phẩm của loài động vật.

Xác định tình trạng bảo tồn theo quy định của pháp luật:

1. Loài Hổ có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/07/2019 của Chính phủ. Loài Hổ có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 296/TB-CTVN-HTQT ngày 27/11/2019 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam.

2. Loài Gấu chó có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/07/2019 của Chính phủ. Loài Gấu chó có tên trong Nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/09/2021 của Chính phủ. Loài Gấu chó có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 296/TB-CTVN-HTQT ngày 27/11/2019 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam.

3. Loài Sư tử có tên trong Phụ lục II, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 296/TB-CTVN-HTQT ngày 27/11/2019 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam.

4. Cơ quan giám định không đủ cơ sở khoa học để xác định 05 sản phẩm động vật trên của bao nhiêu cá thể động vật.

Hoàn lại 05 mẫu sản phẩm động vật sau khi giám định”.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision BKS 89B1 - 809.01 kèm theo chìa khóa xe, 01 hộp vải màu nâu đỏ, kích thước (10x10x3.5)cm và 04 móng động vật hoàn lại sau giám định. Đối với chiếc điện thoại M sử dụng để liên lạc, M khai đã đánh rơi, không nhớ rõ ở đâu, Cơ quan Cảnh sát điều tra không quản lý được.

Tại bản Cáo trạng số 46/VKS-HS ngày 25 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện I, tỉnh H truy tố bị cáo Vũ Văn M về tội Vi phạm quy định về bảo

vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện I, tỉnh H thực hành quyền công tố, trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị HĐXX:

- *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Vũ Văn M phạm tội Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 244; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn M từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vũ Văn M cho UBND xã nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

- *Hình phạt bổ sung:* Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- *Về vật chứng:* Áp dụng điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự;

+ Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 1/2 giá trị xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision BKS 89B1 - 809.01. Trả lại chị Trần Thị Thanh Y giá trị 1/2 chiếc xe nêu trên.

+ Tịch thu cho tiêu hủy: 01 hộp vải màu nâu đỏ, kích thước (10x10x3.5)cm; 04 móng động vật hoàn lại sau giám định.

- *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án, lệ phí Tòa án, bị cáo M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện I; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện I; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 25/3/2022, Vũ Văn M có hành vi buôn bán trái phép 02 móng loài HỔ, 02 móng loài Gấu chó- là sản phẩm của động vật có tên trong Phụ lục I Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/07/2019 của Chính phủ; có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 296/TB-CTVN- HTQT ngày 27/11/2019 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam. Loài Gấu chó còn có tên trong Nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/09/2021 của Chính phủ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về bảo vệ động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm; Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi buôn bán trái phép bộ phận cơ thể động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích tư lợi bị cáo đã cố ý vi phạm. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện I, tỉnh H truy tố bị cáo Vũ Văn M là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Khi xem xét, quyết định hình phạt, HĐXX thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có mẹ đẻ là bà Trần Thị Thanh Vân được Chủ tịch UBND huyện I, Ban thường vụ Liên đoàn lao động tặng 03 giấy khen và 03 lần đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án cũng đủ để răn đe giáo dục bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Vision màu đen xám, BKS 89B1-809.01 mua tại thời điểm sau khi bị cáo và vợ là chị Trần Thị Thanh Y kết hôn, nên xác định chiếc xe này là tài sản chung vợ chồng. Bị cáo M đã sử dụng xe vào việc phạm tội, chị Y không biết, nên cần tịch thu phát mại nộp vào ngân sách Nhà nước 1/2 giá trị xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision BKS 89B1 - 809.01 kèm theo chìa khóa xe và trả lại chị Trần Thị Thanh Y giá trị 1/2 chiếc xe trên là có căn cứ.

- Đối với: 01 hộp vải màu nâu đỏ, kích thước (10x10x3.5)cm; 01 móng Hồ, màu trắng ngà, dạng cong, một đầu nhọn, một đầu không rõ hình, kích thước (4x3,5) cm; 01 móng Hồ, màu trắng ngà, dạng cong, một đầu nhọn, một đầu không rõ hình, kích thước (4,3x3,0) cm; 01 móng Gấu chó, dạng cong, màu nâu đen, một đầu nhọn, một đầu không rõ hình, có lông màu đen, kích thước (5,7x3,1) cm; 01 móng Gấu chó, dạng cong, màu nâu đen, một đầu nhọn, một đầu không rõ hình, có lông màu đen, kích thước (6,2x3,2) cm. Đây là vật chứng hoàn lại sau giám định không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Việc xử lý vật chứng như trên là phù hợp theo quy định tại điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Đối với chiếc điện thoại M sử dụng để liên lạc, M khai đã đánh rơi, Cơ quan Cảnh sát điều tra không quản lý được nên không có căn cứ xử lý.

[6] Đối với 01 chiếc răng nanh màu trắng ngà, dạng cong, một đầu nhọn, một đầu không rõ hình, kích thước (7,5x2)cm, Vũ Văn M khai là răng nanh loài Hồ. Tuy nhiên, kết quả giám định xác định đây là răng nanh loài Sư tử. Loài Sư tử có tên trong Phụ lục II, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 296/TB-CTVN- HTQT ngày 27/11/2019 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện I đã Yêu cầu định giá tài sản đối với răng nanh loài Sư tử để xem xét, xử lý về hành vi vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã theo quy định tại Điều 234 Bộ luật Hình sự, nhưng đến nay chưa có kết

quả định giá tài sản. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định tách hành vi mua bán 01 răng nanh loài Sư tử của Vũ Văn M để tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

Quá trình điều tra không xác định được họ, tên, địa chỉ người bán và mua các sản phẩm động vật trên với Vũ Văn M nên không có căn cứ xem xét xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm b khoản 1 Điều 244; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Vũ Văn M phạm tội Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm.

2. *Về hình phạt chính:*

Xử phạt bị cáo Vũ Văn M **15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.**

Giao bị cáo Vũ Văn M cho UBND xã C, huyện I, tỉnh H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

3. *Về hình phạt bổ sung:* Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

4. *Về xử lý vật chứng:*

- Tịch thu phát mại nộp vào ngân sách Nhà nước 1/2 giá trị xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Vision màu đen xám, BKS 89B1-809.01 kèm theo chìa khóa xe.

Trả lại chị Trần Thị Thanh Y, sinh năm 1999, trú tại: thôn T, xã C, huyện I, tỉnh H giá trị 1/2 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Vision màu đen xám, BKS 89B1-809.01.

- Đối với: 01 hộp vải màu nâu đỏ, kích thước (10x10x3.5)cm; 01 móng Hồ, màu trắng ngà, dạng cong, một đầu nhọn, một đầu không rõ hình, kích thước (4x3,5) cm; 01 móng Hồ, màu trắng ngà, dạng cong, một đầu nhọn, một đầu không rõ hình, kích thước (4,3x3,0) cm; 01 móng Gấu chó, dạng cong, màu nâu đen, một đầu nhọn, một đầu không rõ hình, có lông màu đen, kích thước (5,7x3,1) cm; 01 móng Gấu chó, dạng cong, màu nâu đen, một đầu nhọn, một đầu không rõ hình, có lông màu đen, kích thước (6,2x3,2) cm. Đây là vật chứng hoàn lại sau giám định không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện I, tỉnh H.

(Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/11/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện I và Chi cục Thi hành án dân sự huyện I, tỉnh H).

5. *Về án phí:* Bị cáo Vũ Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo Vũ Văn M có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị Thanh Y vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện I;
- VKSND tỉnh H;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- CQCSĐT-Công an huyện I;
- CQTHAHS-Công an tỉnh H;
- Chi cục THADS huyện I;
- Sở Tư Pháp tỉnh H;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Nhân

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT
XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Nguyễn Thanh Nhàn

